

QUY TRÌNH

Giám sát các hoạt động Lâm nghiệp tại công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh

Điều 1. Quy định chung

1. Phạm vi, đối tượng

Quy định này quy định nguyên tắc và nội dung cơ bản liên quan đến hoạt động giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý bảo vệ rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh.

Các đơn vị trực thuộc Công ty phải thực hiện giám sát các tác động của hoạt động lâm nghiệp tại diện tích rừng và đất rừng đơn vị được giao quản lý bao gồm cả các hoạt động của nhà thầu trong các hoạt động: Vườn ươm, trồng rừng, chăm sóc rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, thu hái lâm sản ngoài gỗ, làm mới, sửa chữa đường vận xuất, vận chuyển, điều tra tăng trưởng, đánh giá tác động môi trường, xã hội, rừng có giá trị bảo tồn cao,...

2. Mục đích giám sát

Công ty giám sát các tác động của hoạt động lâm nghiệp để đảm bảo sự tuân thủ các quy định của Pháp luật, tuân thủ các nguyên tắc và tiêu chí của FSC nhằm ngăn ngừa, phát hiện và chấn chỉnh, khắc phục các hoạt động vi phạm quy định của pháp luật, vi phạm bộ tiêu chuẩn FSC liên quan đến các hoạt động quản lý rừng của Công ty.

Mặt khác, kết quả giám sát giúp cho đơn vị điều chỉnh lại các hoạt động trong phương án quản lý rừng.

3. Tổ chức bộ máy giám sát

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh giám sát hoạt động quản lý rừng của các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty có trách nhiệm tổ chức bộ máy giám sát trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo quy định, giám sát thực hiện của công nhân và của các nhà thầu trong các hoạt động quản lý rừng do mình quản lý.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn giám sát của Công ty

1. Trách nhiệm:

- Ban hành các quy định, quy trình và các tiêu chí giám sát để đảm bảo thực hiện công tác giám sát một cách có hiệu quả;

- Đưa các kết quả giám sát vào thảo luận trong các cuộc họp để đề xuất hành

động khắc phục và điều chỉnh kế hoạch quản lý định kỳ.

2. Quyền hạn:

- Có quyền yêu cầu đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty báo cáo định kỳ hay bất thường đối với các hoạt động giám sát của đơn vị.

- Đưa ra yêu cầu về nội dung, thời hạn đối với các hoạt động khắc phục cho các tác động tiêu cực (nếu có) của hoạt động lâm nghiệp tại đơn vị.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn giám sát của các đơn vị sản xuất, trạm QLBR trực thuộc

1. Trách nhiệm:

- Tổ chức bộ máy giám sát phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;
 - Lập kế hoạch giám sát và thực hiện kế hoạch giám sát;
 - Lập báo cáo kết quả giám sát, đề xuất hành động khắc phục và định kỳ hàng tháng báo cáo Giám đốc công ty.

- Báo cáo định kỳ hoặc bất thường theo yêu cầu của Giám đốc công ty;
 - Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát cho Giám đốc Công ty hoặc tổ chức đánh giá; Giải trình theo yêu cầu đối với các sự việc liên quan đến các hoạt động quản lý rừng.

2. Quyền hạn:

- Xử lý theo thẩm quyền đối với đối tượng vi phạm quy định, kiến nghị với cấp trên xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật;

- Được yêu cầu các đối tượng giám sát cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý rừng phục vụ việc giám sát;

Điều 4. Nội dung, tiêu chí giám sát của các đơn vị trực thuộc Công ty

Các đơn vị trực thuộc thực hiện giám sát các tác động của hoạt động lâm nghiệp cụ thể trên phạm vi quản lý của mình nhằm ngăn ngừa, phát hiện các hành vi vi phạm quy chế quản lý bảo vệ rừng, không tuân thủ bộ tiêu chuẩn FSC.

Các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch giám sát các tác động của hoạt động lâm nghiệp với tần suất giám sát theo quy định của Công ty để làm cơ sở tiến hành giám sát.

Điều 5. Các hoạt động giám sát của các đơn vị trực thuộc

1. Giám sát trực tiếp các hoạt động theo mùa vụ (như tại vườn ươm, trồng, chăm sóc, bảo vệ, khai thác rừng, thu hái lâm sản ngoài gỗ, làm mới, sửa chữa đường vận xuất, vận chuyển,...) để phát hiện, ngăn chặn và khắc phục các các hoạt động bất thường, vi phạm pháp luật.

2. Giám sát định kỳ đối với các hoạt động thường xuyên (sự tuân thủ của chủ rừng theo tiêu chuẩn FSC, tăng trưởng rừng, tác động môi trường, xã hội, rừng có giá trị bảo tồn cao...).

3. Giám sát các hoạt động bất thường dựa trên: phản ánh thông tin của công nhân, hộ dân; Các nguồn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và các nguồn thông tin khác.

4. Giám sát thực hiện các hành động khắc phục:

Trong trường hợp các đơn vị trực thuộc tự phát hiện có những điểm không tuân thủ, Tổ giám sát phải xác định và ghi các tác động của những điểm này, tổng hợp báo cáo Lãnh đạo để bàn bạc đưa ra phương hướng giải quyết cũng như thời hạn hoàn thành hành động khắc phục. Tùy từng cấp độ mà người Lãnh đạo đưa ra thời hạn để khắc phục các điểm không tuân thủ này trong thời gian sớm nhất có thể.

Điều 6. Tần suất giám sát

1. Công ty giám sát

Tỷ lệ rút mẫu giám sát 10% số lô (Có thể điều chỉnh khi triển khai thực tế thấy chưa phù hợp)

- Giám sát hoạt động vườn ươm: Tối thiểu 01 lần/tháng khi diễn ra hoạt động này.

- Giám sát hoạt động trồng rừng: Tối thiểu 01 lần/tháng khi diễn ra hoạt động này.

- Giám sát hoạt động chăm sóc rừng: Tối thiểu 01 lần/tháng khi diễn ra hoạt động này.

- Giám sát hoạt động bảo vệ rừng: Tối thiểu 01 lần/tháng.

- Giám sát hoạt động khai thác rừng: Tối thiểu 1 lần/tháng khi diễn ra hoạt động khai thác.

- Đánh giá tác động môi trường, xã hội: 01 lần/năm và phải đánh giá tác động trước và sau khai thác.

- Giám sát thi công bảo dưỡng, sửa chữa đường: Tối thiểu 01 lần/tháng khi diễn ra hoạt động này.

- Giám sát tăng trưởng rừng: Tối thiểu 01 lần/năm.

- Giám sát các hoạt động khắc phục: Tối thiểu 01 lần/quý.

2. Trạm quản lý bảo vệ rừng giám sát

Hàng ngày khi diễn ra hoạt động

Điều 7. Báo cáo giám sát

1. Kết quả của việc giám sát các tác động của hoạt động lâm nghiệp được thể hiện bằng các phiếu giám sát, sổ nhật ký công tác; kết quả giám sát được các trạm quản lý bảo vệ rừng tổng hợp hàng tháng, báo cáo về Ban thực hiện FSC của Công ty trước ngày 10 hàng tháng (của tháng sau) để Ban thực hiện FSC tổng hợp thành báo cáo giám sát hàng tháng, báo cáo cho Ban chỉ đạo FSC trước ngày 20 hàng tháng (của tháng sau). Biên bản họp tổng hợp kết quả giám sát phải được gửi cho các bên liên quan để tham vấn.

2. Dựa vào kết quả giám sát, Ban thực hiện FSC đề xuất các hành động khắc phục, lãnh đạo Công ty xem xét điều chỉnh phương án, kế hoạch quản lý rừng hàng năm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Công ty ban hành Quy định giám sát và sổ tay hệ thống quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng phù hợp với quy định của pháp luật, quy định của FSC.

2. Các Trạm quản lý bảo vệ rừng trực thuộc Công ty nghiên cứu hướng dẫn để thực hiện theo Sổ tay hệ thống quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng.

3. Quy định này có thể được điều chỉnh hoặc bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế. /

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo Công ty;
- Các phòng nghiệp vụ, đơn vị cơ sở;
- Đơn vị thi công;
- Lưu: VT, KT-TH.



Phạm Bá Nghị

Phu lục I: HƯỚNG DẪN PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC VÀ PHÒNG NGỪA TÁI DIỄN LỖI NỘI BỘ TRONG QUÁ TRÌNH GIÁM SÁT

(Kèm theo Quy trình giám sát các hoạt động lâm nghiệp ngày 02/02/2021)

1. Giám sát phát hiện lỗi không tuân thủ tại hiện trường

1.1. Đối với các Trạm QLBR

Các Trạm QLBR căn cứ vào bảng tiêu chuẩn chính giám sát nội bộ tại hiện trường các hoạt động lâm nghiệp trong QLBRV ban hành kèm theo Quy trình, các Trạm tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên và xác định mức độ tuân thủ cho từng hoạt động lâm nghiệp đang diễn ra.

Dựa vào kết quả kiểm tra rừng mà các Trạm QLBR có kế hoạch khắc phục, phòng ngừa lỗi sao cho phù hợp.

1.2. Đối với ban FSC

Căn cứ vào kết quả kiểm tra, giám sát của các trạm QLBR mà ban FSC có kế hoạch theo dõi và giám sát định kỳ, đột xuất hoạt động khắc phục từ các Trạm.

Cán bộ FSC căn cứ bảng tiêu chuẩn chính giám sát nội bộ tại hiện trường các hoạt động lâm nghiệp ban hành kèm theo Quy trình và kết quả kiểm tra giám sát của các Trạm gửi về Công ty tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện đóng lỗi nội bộ tại các trạm, sau đó điền vào *biểu tổng hợp kết quả giám sát (nếu cần)* theo mẫu ban hành kèm theo:

- Nếu đã tuân thủ đầy đủ theo phần ghi chú đính kèm: Không đánh dấu vào ô nào
- Nếu chưa tuân thủ theo phần ghi chú đính kèm: Đánh dấu “X” vào ô.

2. Thiết lập hồ sơ theo dõi, giám sát

2.1. Mô tả lỗi không tuân thủ

- Trạm trưởng sau khi phát hiện lỗi phải mô tả cụ thể thời gian phát hiện lỗi, địa điểm xảy ra lỗi, mô tả chi tiết các điểm chưa tuân thủ theo tiêu chuẩn, nguyên nhân lỗi. Đồng thời, Trạm trưởng kết hợp với cán bộ của trạm căn cứ vào mức độ và tính chất, tìm hướng khắc phục lỗi mà ấn định biện pháp khắc phục và phòng ngừa để đóng lỗi.

- Trạm trưởng các Trạm có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin vào bảng theo dõi, giám sát rừng thường xuyên.

2.2. Xác định mức độ không tuân thủ và thời gian khắc phục

Các lỗi không tuân thủ theo tiêu chuẩn được phân thành 03 cấp độ như sau:

- *Lỗi quan sát (0)*: là những vấn đề *rất nhỏ* hoặc là những giai đoạn sớm của

một vấn đề mà bản thân nó không tạo nên một lỗi không tuân thủ, nhưng nhận thấy có thể dẫn đến một lỗi không tuân thủ trong tương lai nếu không được chú ý đến. Một quan sát là một dấu hiệu cảnh báo về một vấn đề đặc biệt và nếu không được chú ý, có thể phát sinh thành lỗi trong tương lai.

Ví dụ: Chiều cao một số gốc chặt cao hơn đường kính thân cây...

Yêu cầu khắc phục: Không giới hạn thời gian đóng lỗi và không giám sát các hoạt động khắc phục nhưng vẫn thiết lập *phiếu đóng lỗi nội bộ* làm cơ sở để Ban FSC Công ty đôn đốc, nhắc nhở.

- **Lỗi nhỏ (N):** Là điểm không tuân thủ tạm thời, không thường xuyên hoặc không có tính hệ thống và hậu quả của nó là giới hạn.

Ví dụ: Không thu gom, xử lý rác thải tại hiện trường đúng cách được coi là lỗi nhỏ nếu trong quá trình giám sát chỉ phát hiện *một địa điểm nhỏ* (một lô rừng cụ thể) không tuân thủ theo đúng quy định. Còn các vị trí (lô rừng) khác cũng đang diễn ra hoạt động tương tự hoặc các hoạt động khác tuân thủ đầy đủ theo quy định...

Yêu cầu khắc phục: Thực hiện đầy đủ các quy định theo mẫu *phiếu đóng lỗi nội bộ*. Thời gian đóng lỗi không quá 30 ngày làm việc.

- **Lỗi lớn (L):** Là những điểm dẫn đến một sự không tuân thủ cơ bản để đạt mục tiêu của một Tiêu chí FSC liên quan. Nhiều lỗi không tuân thủ nhỏ so với một yêu cầu có thể được coi là có một hậu quả cộng dồn và do vậy được xem là một lỗi không tuân thủ lớn.

Ví dụ: Không thu gom, xử lý rác thải tại hiện trường đúng cách được coi là lỗi lớn nếu trong quá trình giám sát phát hiện *nhiều địa điểm* (nhiều lô rừng cụ thể) trong cùng một hoạt động cụ thể hoặc nhiều hoạt động khác nhau không tuân thủ theo đúng quy định (nhiều lỗi nhỏ có tính hệ thống sẽ tạo thành lỗi lớn)...

Yêu cầu khắc phục: Thực hiện đầy đủ các quy định theo mẫu *phiếu đóng lỗi nội bộ*. Thời gian đóng lỗi không quá 15 ngày làm việc.

2.3. Đặt tên lỗi không tuân thủ

Các trạm trưởng căn cứ bảng tiêu chuẩn chính giám sát nội bộ tại hiện trường các hoạt động lâm nghiệp trong QLRBV ban hành kèm theo Quy định, xác định mức độ tuân thủ cho từng hoạt động lâm nghiệp đang diễn ra sau đó điền vào *bảng theo dõi rừng thường xuyên* và *chèn ghi chú* vào bảng (đối với những khu vực xảy ra lỗi) theo mẫu ban hành kèm theo:

- Nếu đã tuân thủ đầy đủ theo tiêu chuẩn: Không điền vào *bảng theo dõi rừng thường xuyên*.

- Nếu chưa tuân thủ theo tiêu chuẩn: Mỗi hoạt động chưa tuân thủ đầy đủ theo

một vấn đề mà bản thân nó không tạo nên một lỗi không tuân thủ, nhưng nhận thấy có thể dẫn đến một lỗi không tuân thủ trong tương lai nếu không được chú ý đến. Một quan sát là một dấu hiệu cảnh báo về một vấn đề đặc biệt và nếu không được chú ý, có thể phát sinh thành lỗi trong tương lai.

Ví dụ: Chiều cao một số gốc chặt cao hơn đường kính thân cây...

Yêu cầu khắc phục: Không giới hạn thời gian đóng lỗi và không giám sát các hoạt động khắc phục nhưng vẫn thiết lập *phiếu đóng lỗi nội bộ* làm cơ sở để Ban FSC Công ty đôn đốc, nhắc nhở.

- **Lỗi nhỏ (N):** Là điểm không tuân thủ tạm thời, không thường xuyên hoặc không có tính hệ thống và hậu quả của nó là giới hạn.

Ví dụ: Không thu gom, xử lý rác thải tại hiện trường đúng cách được coi là lỗi nhỏ nếu trong quá trình giám sát chỉ phát hiện *một địa điểm nhỏ* (một lô rừng cụ thể) không tuân thủ theo đúng quy định. Còn các vị trí (lô rừng) khác cũng đang diễn ra hoạt động tương tự hoặc các hoạt động khác tuân thủ đầy đủ theo quy định...

Yêu cầu khắc phục: Thực hiện đầy đủ các quy định theo mẫu *phiếu đóng lỗi nội bộ*. Thời gian đóng lỗi không quá 30 ngày làm việc.

- **Lỗi lớn (L):** Là những điểm dẫn đến một sự không tuân thủ cơ bản để đạt mục tiêu của một Tiêu chí FSC liên quan. Nhiều lỗi không tuân thủ nhỏ so với một yêu cầu có thể được coi là có một hậu quả cộng dồn và do vậy được xem là một lỗi không tuân thủ lớn.

Ví dụ: Không thu gom, xử lý rác thải tại hiện trường đúng cách được coi là lỗi lớn nếu trong quá trình giám sát phát hiện *nhiều địa điểm* (nhiều lô rừng cụ thể) trong cùng một hoạt động cụ thể hoặc nhiều hoạt động khác nhau không tuân thủ theo đúng quy định (nhiều lỗi nhỏ có tính hệ thống sẽ tạo thành lỗi lớn)...

Yêu cầu khắc phục: Thực hiện đầy đủ các quy định theo mẫu *phiếu đóng lỗi nội bộ*. Thời gian đóng lỗi không quá 15 ngày làm việc.

2.3. Đặt tên lỗi không tuân thủ

Các trạm trưởng căn cứ bảng tiêu chuẩn chính giám sát nội bộ tại hiện trường các hoạt động lâm nghiệp trong QLRBV ban hành kèm theo Quy định, xác định mức độ tuân thủ cho từng hoạt động lâm nghiệp đang diễn ra sau đó điền vào *bảng theo dõi rừng thường xuyên* và *chèn ghi chú* vào bảng (đối với những khu vực xảy ra lỗi) theo mẫu ban hành kèm theo:

- Nếu đã tuân thủ đầy đủ theo tiêu chuẩn: Không điền vào *bảng theo dõi rừng thường xuyên*.

- Nếu chưa tuân thủ theo tiêu chuẩn: Mỗi hoạt động chưa tuân thủ đầy đủ theo

tiêu chuẩn được coi là một lỗi. Các lỗi phát hiện được trong một năm được gọi tên gồm ba phần: Phần đầu là các chữ số Latinh từ 01, 02... liên tục theo thứ tự phát hiện; phần hai là chữ cái viết tắt đơn vị quản lý có phát sinh lỗi (ví dụ: “V” là Vườn ươm, *xem bảng*); phần ba là chữ cái viết tắt mức độ lỗi (ví dụ: “L” là lớn, “N” là nhỏ, “S” là quan sát).

- Hướng dẫn cách ghi vào ô ký hiệu lỗi: Tại ô ký hiệu lỗi ghi rõ tên lỗi đủ cả 3 phần. Ghi theo thứ tự như sau: Lỗi số- Hoạt động- Mức độ lỗi

Ví dụ: 01TN- Lỗi số 01 về Trồng rừng (lỗi nhỏ); 2-02KQ,

- Sau khi đặt tên lỗi, các Trạm tiến hành mô tả điểm chưa tuân thủ, nguyên nhân chưa tuân thủ và các biện pháp khắc phục, phòng ngừa mà trạm phải thực hiện để khắc phục và ngăn ngừa tái diễn. Các Trạm tiến hành ghi chép mô tả bằng cách chèn thêm ghi chú vào ô vừa ghi lỗi.

2.4. Đánh giá nguyên nhân xảy ra lỗi, xác định người chịu trách nhiệm

Sau khi giám sát, Trạm trưởng các Trạm thông báo công khai kết quả giám sát cùng cán bộ của Trạm phân tích làm rõ các nội dung:

- Nguyên nhân xảy ra lỗi: Yêu cầu làm rõ nguyên nhân trực tiếp và nguyên nhân gián tiếp, nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan làm cơ sở để xác định trách nhiệm để xảy ra lỗi của những người có liên quan và đề xuất các hoạt động khắc phục.

- Xác định trách nhiệm để xảy ra lỗi: yêu cầu làm rõ trách nhiệm của người quản lý và của nhà thầu thi công. Trong đó: Trách nhiệm chính thuộc về người đứng đầu đơn vị quản lý trực tiếp. Trong một số trường hợp nhà thầu thi công mắc lỗi là do người quản lý đã không làm đúng chức trách, nhiệm vụ được Công ty giao như: Phổ biến đầy đủ quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn lao động, kiểm tra, giám sát...

2.5. Đề xuất giải pháp khắc phục và phòng ngừa tái diễn

Căn cứ kết quả phân tích nguyên nhân phát sinh lỗi mà Trạm trưởng các trạm đề xuất các hoạt động khắc phục và phòng ngừa tái diễn cần thực hiện:

- Đề xuất các hoạt động khắc phục: Các hoạt động khắc phục đề xuất cần phải cụ thể, mang tính cấp thiết và phù hợp, nhanh chóng hạn chế được tác động tiêu cực do lỗi gây ra. Đồng thời, phải phân định rõ trách nhiệm thực hiện từng hoạt động khắc phục cho người quản lý trực tiếp và nhà thầu thi công làm cơ sở giám sát việc thực hiện, đề xuất hình thức xử lý nếu không thực hiện các hoạt động khắc phục.

- Đề xuất các hoạt động phòng ngừa lỗi tái diễn: Là các biện pháp nhằm ngăn ngừa lỗi tái diễn không chỉ đối với một trường hợp cụ thể mà đối với tất cả các

trường hợp có hoạt động tương tự nhau và thường mang tính lâu dài nên thường là các biện pháp về mặt quản lý có khả năng tác động đến nhiều đối tượng, nhiều hoạt động khác nhau.

Trạm trưởng các trạm kết hợp với cán bộ trạm đưa ra các giải pháp đề xuất nhằm khắc phục và phòng ngừa tái diễn lỗi của trạm mình sau đó ghi các giải pháp đó vào *ghi chú* ban hành kèm theo.

2.6. Giám sát các hoạt động khắc phục

Ban FSC của Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát theo định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện đóng lỗi tại các trạm. Qua đợt đánh giá mức độ thực hiện đóng lỗi nội bộ, ban FSC tuyên dương, khen thưởng những cá nhân, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ và phê bình, kỷ luật cá nhân, đơn vị chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đến kỳ hạn đóng lỗi hoặc đơn vị nơi phát hiện lỗi báo cáo đã khắc phục lỗi xong, người được giao nhiệm vụ giám sát các hoạt động khắc phục tiến hành kiểm tra các bằng chứng đóng lỗi:

- Nếu thấy đủ điều kiện đóng lỗi thì ghi "*Đồng ý đóng lỗi*" vào *phiếu đóng lỗi nội bộ* (nếu cần).

- Nếu chưa đủ điều kiện đóng lỗi thì ghi "*Không đồng ý đóng lỗi*", nguyên nhân không đồng ý đóng lỗi và thời gian gia hạn đóng lỗi vào *phiếu đóng lỗi nội bộ* (nếu cần).

3. Tổ chức thực hiện

- Ban FSC Công ty có trách nhiệm giám sát các hoạt động lâm nghiệp trên phạm vi toàn Công ty theo định kỳ và đột xuất. Trong đó, chú trọng đến các hoạt động và các địa bàn dễ dễ xảy ra lỗi; lưu giữ bằng chứng phục vụ đánh giá duy trì chứng chỉ hàng năm của Hội đồng quản trị rừng thế giới; tham mưu đề xuất cho lãnh đạo Công ty xử lý các đơn vị dễ xảy ra lỗi mang tính hệ thống hoặc không triển khai các biện pháp khắc phục, phòng ngừa lỗi tái diễn.

- Các đơn vị quản lý trực tiếp (bao gồm trạm QL BVR, Phòng Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng, phòng Kỹ thuật - Tổng hợp, Đội sản xuất cây giống): Căn cứ Quy trình này thực hiện tự giám sát các hoạt động diễn ra tại đơn vị mình và thực hiện lưu trữ các bằng chứng đầy đủ. Trưởng các đơn vị trực tiếp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giám sát tại đơn vị mình quản lý.

- Các đơn vị quản lý trực tiếp phải triển khai toàn bộ các tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững đã ban hành trong mẫu sổ tay hệ thống quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng. Tuy nhiên cần chú trọng vào các tiêu chuẩn chính Công ty đã ban hành cho phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty. Trách nhiệm để xảy ra lỗi trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị do việc triển khai, phổ biến các tiêu chuẩn kỹ thuật, tổ chức kiểm tra thường xuyên còn chưa hiệu quả...

Bảng 1: Ký hiệu các hoạt động giám sát

Tên đầy đủ	Ký hiệu
Vườn ươm	V
Trồng rừng	T
Chăm sóc rừng	C
Quản lý- Bảo vệ rừng	Q
Khai thác	K
Bảo dưỡng, làm mới đường lâm sinh	B
Hành lang ven suối	H
Nhân công	N

PHIẾU ĐÓNG LỖI NỘI BỘ

(Kèm theo Quy trình giám sát các hoạt động lâm nghiệp ngày .02/10/2021)

1. Tên lỗi:..... 2. Mức độ:..... 3. Người phát hiện lỗi:.....
 4. Thời gian: ngày.../.../..... 5. Địa điểm:.....

TT	Nội dung đánh giá	Mô tả kết quả đánh giá	Chữ ký
6	Mô tả lỗi không tuân thủ		
7	Thời hạn đóng lỗi		
8	Đánh giá nguyên nhân lỗi		
9	Trách nhiệm để xảy ra lỗi		
	Người quản lý		
	Nhà thầu thi công		
10	Hoạt động khắc phục		
	Người quản lý		
	Nhà thầu thi công		
11	Hoạt động phòng ngừa tái diễn		
	Người quản lý		
	Nhà thầu thi công		
12	Giám sát hoạt động khắc phục		
	Người giám sát lần 1		
	Tình trạng lỗi lần 1		
	Nguyên nhân chưa đóng lỗi		
	Gia hạn đóng lỗi		
	Người giám sát lần 2		
	Tình trạng lỗi lần 2		

**Phu lục II: BẢNG TIÊU
CHUẨN CHÍNH**

Giám sát nội bộ tại hiện trường các hoạt động lâm nghiệp trong QLRBV
(Kèm theo Quy trình giám sát các hoạt động lâm nghiệp ngày 23/01/2021)

TT	Hoạt động	Nội dung giám sát	Mô tả tiêu chuẩn áp dụng
1	Vườn ươm	Tuổi cây mẹ đầu dòng	Trên 36 tháng tuổi phải được thay thế, không sử dụng làm cây đầu dòng nữa
		Sử dụng hóa chất	- Phân bón (có sử dụng hay không sử dụng; có chất cấm hay không có chất cấm); - Thuốc bảo vệ thực vật (có sử dụng hay không sử dụng; có chất cấm hay không có chất cấm); - Trước khi thực hiện phải thông báo chủng loại hóa chất sử dụng cho đơn vị quản lý trực tiếp.
		Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động	- Trang bị bảo hộ lao động: có trang bị hay không trang bị; - Sử dụng bảo hộ lao động: có hay không; đầy đủ áo, quần, găng tay, mũ, kính, giày hoặc ủng hay thiếu.
		Thu gom, xử lý rác thải	Rác thải gồm bầu hồng, vỏ túi thuốc trừ sâu, túi nilon... phải được thu gom lại và giao cho đơn vị có chức năng xử lý đúng cách, đảm bảo không còn rác thải xung quanh vườn ươm.
2	Trồng rừng (Thực hiện giám sát thành 03 giai đoạn: Trước khi trồng rừng; trong quá trình trồng rừng; sau khi trồng rừng xong)	Xử lý thực bì bằng đốt có kiểm soát	- Trước khi đốt làm đường ranh cản lửa rộng tối thiểu 15m bao chu vi khu trồng rừng và diện tích trừ bỏ nằm trong lô (là rẫy của dân hoặc rừng tự nhiên), nhằm hạn chế khả năng cháy lan khi đốt thực bì. - Đốt vào lúc gió nhẹ vào buổi sáng sớm hoặc chiều tối. - Kỹ thuật đốt: Đốt lần lượt từng dải thực bì, thứ tự từ trên dốc xuống và ngược chiều gió. Đốt theo lô, xong lô này mới chuyển qua đốt lô khác. Những lô có địa hình phức tạp, độ dốc > 25 ⁰ hoặc diện tích > 20ha thì phải chia nhỏ diện tích để đốt cục bộ theo đám, không đốt toàn diện. - Khi đốt thực bì phải bố trí ít nhất 2 người có trang bị bảo hộ lao động cần thiết để phòng lửa cháy lan do gặp gió to, vượt tầm khống chế cho phép.
		Làm đất	- Đào hố thủ công, cục bộ theo từng hố. Kích thước hố 30x30x30cm; - Đào hố theo đường đồng mức, các hố so le hình nanh sấu - Nơi đất dốc trên 30 ⁰ đào hố xong lấp hố ngay trong ngày.

TT	Hoạt động	Nội dung giám sát	Mô tả tiêu chuẩn áp dụng
		Sử dụng hóa chất	<ul style="list-style-type: none"> - Phân bón (có sử dụng hay không sử dụng; có chất cấm hay không có chất cấm); - Thuốc bảo vệ thực vật (có hay không sử dụng; có chất cấm hay không có chất cấm); - Trước khi thực hiện phải thông báo chủng loại hóa chất sử dụng cho Phòng Kỹ thuật - Tổng hợp.
		Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị bảo hộ lao động: có trang bị hay không trang bị; - Sử dụng bảo hộ lao động: có hay không; đầy đủ áo, quần, găng tay, mũ, kính, giày hoặc ủng hay thiếu.
		Thu gom, xử lý rác thải	Rác thải gồm vỏ bầu, túi nilon, bao chứa, chai nước... phải được thu gom lại và giao cho đơn vị có chức năng xử lý, đảm bảo không còn rác thải tại các khu rừng.
3	Chăm sóc rừng	Phát thực bì	Phát toàn bộ cây phi mục đích, chiều cao gốc phát <15cm, cắt gốc dây leo và gỡ dây leo khỏi thân cây.
		Tia cành, tia cây đa thân đối với rừng non (rừng 1 - 3 tuổi)	<ul style="list-style-type: none"> - Tia cây đa thân: tia bỏ các thân phụ (nếu có) chỉ giữ lại 1 thân chính; - Tia cành: đối với rừng trồng bạch đàn cắt bỏ cành cong queo, sâu bệnh, các cành có đường kính từ 1/2 thân cây trở lên có khả năng thành thân phụ; đối với rừng trồng keo cắt bỏ toàn bộ số cành trong khoảng 1/3 chiều cao thân cây tính từ mặt đất (trong khoảng 1,5m chiều cao).
		Xới vun gốc (nếu có).	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi đất dốc > 30° không thực hiện xới vun gốc. - Dây cỏ và xới vun gốc, đường kính gốc xới: rừng trồng năm 1 từ 60- 80cm; rừng trồng năm 2 từ 80-100cm; - Chăm sóc năm thứ nhất: xới đất sâu 7-10cm và vun đất xung quanh gốc cây trong phạm vi đường kính 0,6-0,8m. - Chăm sóc năm thứ hai: Dây cỏ, xới đất sâu 7-10cm, vun gốc trong phạm vi đường kính 0,8m-1m, chú ý tránh làm tổn hại đến rễ cây trồng. - Kiểm tra tỷ lệ cây sống, trồng dặm cây bị chết, đảm bảo tỷ lệ sống trên 95%. - Nếu phát hiện bị đế, mỗi căn phải có biện pháp phòng chống kịp thời.

TT	Hoạt động	Nội dung giám sát	Mô tả tiêu chuẩn áp dụng
		Sử dụng hóa chất (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân bón sử dụng những loại nào, có thành phần nào nằm trong danh mục cấm sử dụng hay không? - Sử dụng những loại thuốc bảo vệ thực vật nào, có thành phần nào nằm trong danh mục cấm sử dụng hay không? Trước khi thực hiện phải thông báo chủng loại hóa chất sử dụng cho đơn vị quản lý trực tiếp.
		Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị bảo hộ lao động: có trang bị hay không trang bị; - Sử dụng bảo hộ lao động: có hay không; đầy đủ áo, quần, găng tay, mũ, kính, giày hoặc ủng hay thiếu.
		Thu gom, xử lý rác thải	Rác thải gồm vỏ bầu, túi nilon, chai nước... có được thu gom, xử lý đúng cách không?
4	Quản lý, bảo vệ rừng	Tình trạng lấn, chiếm đất	- Vị trí, diện tích, mức độ ảnh hưởng (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng)
		Chăn, thả gia súc vào rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Có hay không có? Mức độ ảnh. hưởng (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng); - Cấm chăn, thả gia súc khi rừng non (rừng chưa đạt tiêu chuẩn chiều cao 5m);
		Khai thác trái phép	<ul style="list-style-type: none"> Nêu rõ vị trí, diện tích, mức độ ảnh hưởng (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng) - Rừng có bị trộm cắp hay không? số lượng (nếu có); - Khai thác rừng khi chưa được cấp phép khai thác?
		Phòng cháy, chữa cháy rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động xử lý thực bì, làm giảm vật liệu cháy ở các khu rừng dễ cháy; - Có biển báo tại các khu rừng có nguy cơ xảy ra cháy cao; - Các thiết bị phòng cháy chữa cháy còn hoạt động tốt không? - Nếu xảy ra cháy rừng thì nêu rõ vị trí, diện tích, mức độ ảnh hưởng (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng)
		Dấu hiệu xói mòn thoái hóa đất	Vị trí, diện tích, mức độ ảnh hưởng (ít nghiêm trọng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng)
5	Khai thác rừng	Diện tích khai thác (ha)	Diện tích khai thác ha.

TT	Hoạt động	Nội dung giám sát	Mô tả tiêu chuẩn áp dụng
	(Thực hiện giám sát thành 03 giai đoạn: Trước khi khai thác; trong quá trình khai thác; sau khi khai thác xong)	Biên báo khu vực khai thác, bãi gỗ	Cần thiết hay không cần thiết? Có hay không có? Có bị khuất tầm nhìn hay không?
Khai thác gỗ		Tuân thủ kỹ thuật chặt hạ, vận xuất gỗ không?	
Tác động đến đất và nguồn nước		<ul style="list-style-type: none"> - Tác động đến đất: xói mòn, rửa trôi bề mặt nhiều hay ít? - Mức độ xăng, dầu đổ ra đất; gây nén đất thế nào? - Tác động đến nguồn nước: mức độ gây bồi, lắng, cản trở dòng chảy. 	
Xử lý hiện trường sau khai thác		<ul style="list-style-type: none"> - Khơi thông dòng chảy, rãnh thoát nước; - Xử lý các điểm ứ đọng nước; - Vùi lấp rác thải hữu cơ: đào hố, vùi sâu 0,5m, rác thải rắn được tập kết đúng nơi quy định và vận chuyển về nơi tập kết thu gom rác thải ở địa phương. Đảm bảo không còn rác thải trong hoạt động khai thác còn sót lại tại hiện trường gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. 	
Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động		<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị bảo hộ lao động: có trang bị hay không trang bị; - Sử dụng bảo hộ lao động: có hay không; đầy đủ áo, quần, găng tay, mũ, kính, bảo vệ vai, giày hoặc ủng hay thiếu, đặc biệt là bảo hộ cưa xăng; 	
6	Bảo dưỡng, làm mới đường lâm nghiệp	Tác động đến đất và nguồn nước	<ul style="list-style-type: none"> - Tác động đến đất: xói mòn đất nhiều, ít; xăng, dầu đổ ra đất; - Tác động đến nguồn nước: mức độ gây bồi, lắng, cản trở dòng chảy
Biên báo thi công		Có hay không có, có bị khuất tầm nhìn hay không	
Rãnh thoát nước ngang, dọc		<ul style="list-style-type: none"> - Rãnh thoát nước dọc: có hay không có? - Rãnh thoát nước ngang: có hay không có? Đúng vị trí hay không đúng? 	
Trang bị và sử dụng bảo hộ lao động		<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị bảo hộ lao động: có trang bị hay không trang bị; - Sử dụng bảo hộ lao động: có hay không; đầy đủ áo, quần, găng tay, mũ, kính, giày hoặc ủng hay thiếu; 	

TT	Hoạt động	Nội dung giám sát	Mô tả tiêu chuẩn áp dụng
7	Hành lang ven Suối	Xây dựng rừng đệm dọc khe, suối	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ xây dựng hành lang bảo vệ mỗi bên bờ suối rộng 5 m ven các suối có bề rộng từ 2 - 5m; sâu > 1,0m. - Đối với suối nhỏ có bề rộng nhỏ hơn 2 m và khe cạn (dòng chảy chỉ có trong mùa mưa) thì để hành lang ven suối theo tự nhiên sẵn có. - Hành lang ven suối chủ yếu để tái sinh tự nhiên; những khu vực hành lang ven suối không có cây bụi, cây tự nhiên để phục hồi thành vùng đệm thì trồng bổ sung một số loài cây bản địa (sao đen, dầu rái, tre, nứa,...). Nên lựa chọn trồng những cây gần với cây tự nhiên của khu vực đó.
		Quản lý rừng đệm dọc khe, suối	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ nghiêm ngặt tuyến hành lang, không để người, gia súc phá hoại tuyến hành lang ven suối và phòng chống cháy rừng. - Đối với diện tích hành lang ven suối là hiện trạng tự nhiên: cây bụi, lau, chít, nứa, ... không để tác động vào và không giao khoán cho người dân trồng rừng. - Đối với diện tích hiện trạng là rừng trồng thì chỉ tiến hành khai thác chọn khi đến kỳ khai thác; không tác động cũng như phát thực bì; không trồng bổ sung cây nhập nội và không giao khoán phần diện tích này.
8	Công nhân lao động lâm nghiệp (bao gồm: lao động là công nhân Công ty và nhà thầu thuê khoán).	Hợp đồng thuê khoán	Khi thuê khoán nhân công thời vụ phải sử dụng hợp đồng văn bản, không dùng hợp đồng bằng miệng.
		Lao động trẻ em	Không sử dụng lao động trẻ em. Chỉ thuê khoán lao động đủ 18 tuổi trở lên.
		Tập huấn cho lao động	Lao động phải được tập huấn, hướng dẫn về an toàn lao động và quy trình kỹ thuật thực hiện theo đúng công việc thuê khoán trước khi thực hiện.
		Tiền lương của người lao động	Được trả lương và phụ cấp công bằng, phải bằng hay cao hơn các mức quy định của luật pháp và các mức quy định trong ngành nghề tương tự trong khu vực.
		Thuốc và dụng cụ sơ cứu	Khi đi làm việc phải mang theo hộp cứu thương có đầy đủ thuốc và dụng cụ sơ cứu.

Lưu ý: Bảng tiêu chuẩn này sẽ được cập nhật, bổ sung hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.